



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 01; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ
Địa điểm: Phòng G8 - 103, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang
Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1371	Huỳnh Thị Thúy Ái		01-01-1990	CVNV	Quảng Ngãi			
2	NV1372	Trịnh Thị Thúy An		01-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
3	NV1373	Đỗ Ngọc Anh		28-06-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
4	NV1374	Nguyễn Tuấn Anh	12-02-1989		CVNV	Quảng Ngãi			
5	NV1375	Nguyễn Đình Bách	07-6-1998		CVNV	Quảng Ngãi			
6	NV1376	Đinh Thị Minh Chánh		4-8-1986	CVNV	Quảng Ngãi			
7	NV1377	Nguyễn Thị Ngọc Châu		01-10-1980	CVNV	Quảng Ngãi			
8	NV1378	Lê Huỳnh Thị Huyền Chi		19-02-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
9	NV1379	Phạm Thị Diễm Chi		16-11-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
10	NV1380	Dương Thị Kim Chi		04-7-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
11	NV1381	Huỳnh Ngọc Chiến	20-10-1993		CVNV	Quảng Ngãi			
12	NV1382	Nguyễn Quốc Chính	20-12-1994		CVNV	Quảng Ngãi			
13	NV1383	Bùi Tá Duy Công	18-12-1992		CVNV	Quảng Ngãi			
14	NV1384	Võ Thanh Danh		10-03-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
15	NV1385	Trần Thị Hồng Diễm		30-7-1995	CVNV	Quảng Ngãi			
16	NV1386	Phạm Thị Diễm		04-01-1995	CVNV	Quảng Ngãi			
17	NV1387	Nguyễn Thị Mỹ Diện		18-02-1996	CVNV	Quảng Ngãi			
18	NV1388	Võ Thị Mộng Điệp		20-4-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
19	NV1389	Phan Thùy Dung		02-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
20	NV1390	Dương Thị Mỹ Dung		02-11-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
21	NV1391	Lê Xuân Dương	10-01-1989		CVNV	Quảng Ngãi			

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
22	NV1392	Nguyễn Thị Duyên		18-02-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
23	NV1393	Nguyễn Nguyên Thanh Hằng		17-10-1998	CVNV	Quảng Ngãi			
24	NV1394	Đinh Thị Đức Hạnh		26-7-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
25	NV1395	Phạm Thị Thu Hậu		10-01-1987	CVNV	Quảng Ngãi			
26	NV1396	Nguyễn Thị Phương Hiền		01-11-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
27	NV1397	Nguyễn Thị Hiếu		02-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi			



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 02; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 104, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1398	Võ Thị Ánh Hoa		12 - 12 - 1988	CVNV	Quảng Ngãi			
2	NV1399	Nguyễn Hồng Thúy Hòa		03-03-1995	CVNV	Quảng Ngãi			
3	NV1400	Trần Thị Kiều Hoanh		30-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
4	NV1401	Võ Thị Mỹ Hoanh		29-7-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
5	NV1402	Nguyễn Thị Mỹ Khanh		25-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
6	NV1403	Đặng Thị Khoa		16-6-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
7	NV1404	Phạm Thị Hoàng Kim		10-7-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
8	NV1405	Ngô Thị Lan		10-11-1995	CVNV	Quảng Ngãi			
9	NV1406	Phạm Thị Thúy Lệ		21-3-1996	CVNV	Quảng Ngãi			
10	NV1407	Trần Thị Thúy Liễu		19/3/1992	CVNV	Quảng Ngãi			
11	NV1408	Bùi Nguyễn Duy Liêm	23-02-1992		CVNV	Quảng Ngãi			
12	NV1409	Trần Thị Tuyết Liễu		22-10-1995	CVNV	Quảng Ngãi			
13	NV1410	Trần Duy Linh	08-4-1993		CVNV	Quảng Ngãi			
14	NV1411	Mai Thị Kiều Loan		30-10-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
15	NV1412	Nguyễn Thị Bích Loan		09-8-1990	CVNV	Quảng Ngãi			
16	NV1413	Huỳnh Thị Thanh Lộc		16-02-1994	CVNV	Quảng Ngãi			
17	NV1414	Phan Nhất Lộc		09-01-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
18	NV1415	Võ Thành Luân	24-7-1997		CVNV	Quảng Ngãi			
19	NV1416	Bùi Thị Khánh Ly		11-4-1996	CVNV	Quảng Ngãi			
20	NV1417	Nguyễn Thanh Mai		11-09-1991	CVNV	Quảng Ngãi	x	Con TB	
21	NV1418	Nguyễn Tiến Mạnh	15-6-2000		CVNV	Quảng Ngãi			
22	NV1419	Nguyễn Thị Như My		10-6-1991	CVNV	Quảng Ngãi			



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

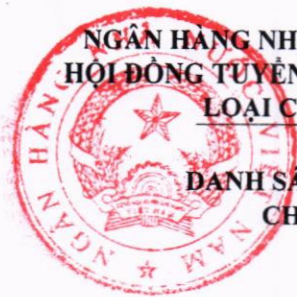
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 03; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 105, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1420	Trần Thị Thanh Nga		06-6-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
2	NV1421	Phan Thanh Ngãi	03-6-1993		CVNV	Quảng Ngãi			
3	NV1422	Phạm Thị Hồng Nguyên		22-7-1990	CVNV	Quảng Ngãi			
4	NV1423	Lê Hoàng Như Nguyễn		01-01-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
5	NV1424	Trần Văn Nhật	24-04-2000		CVNV	Quảng Ngãi			
6	NV1425	Phạm Minh Nhật	06-4-1997		CVNV	Quảng Ngãi	x		
7	NV1426	Phan Thị Nhi		20-03-1994	CVNV	Quảng Ngãi			
8	NV1427	Nguyễn Hữu Quỳnh Như		08-12-1990	CVNV	Quảng Ngãi			
9	NV1428	Vũ Thị Hồng Nhung		17-02-2000	CVNV	Quảng Ngãi			
10	NV1429	Lê Thị Cẩm Nhung		01-01-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
11	NV1430	Nguyễn Bùi Trang Nhung		26-6-2000	CVNV	Quảng Ngãi			
12	NV1431	Trần Thị Diệu Nương		10-02-1983	CVNV	Quảng Ngãi			
13	NV1432	Lê Nguyễn Ngọc Phi		01-11-1989	CVNV	Quảng Ngãi			
14	NV1433	Bùi Thị Phú		25-02-1997	CVNV	Quảng Ngãi			
15	NV1434	Trần Thị Phụng		20-9-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
16	NV1435	Nguyễn Văn Khoa Phước	06/10/1997		CVNV	Quảng Ngãi			
17	NV1436	Võ Ngọc Quốc	02-02-1993		CVNV	Quảng Ngãi			
18	NV1437	Phạm Thị Như Quyên		25-5-1990	CNNV	Quảng Ngãi			
19	NV1438	Phạm Đại Thắng	10-10-1995		CVNV	Quảng Ngãi			
20	NV1439	Nguyễn Minh Thành	30-12-1992		CVNV	Quảng Ngãi			
21	NV1440	Nguyễn Thị Anh Thao		30-4-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
22	NV1441	Đỗ Thị Phương Thảo		02-06-1990	CVNV	Quảng Ngãi			



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 04; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ
Địa điểm: Phòng G8 - 201, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang
Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1468	Nguyễn Thị Hồng Cẩm		02-03-1989	CVNV	Gia Lai			
2	NV1469	Vương Trọng Cường	03-04-2000		CVNV	Gia Lai			
3	NV1470	Nguyễn Thanh Hà	25-09-1989		CVNV	Gia Lai			
4	NV1471	Nguyễn Cao Nguyên	25-02-1993		CVNV	Gia Lai			
5	NV1472	Nguyễn Tấn Pháp	18-12-1995		CVNV	Gia Lai			
6	NV1473	Võ Thị Thanh		13-06-1993	CVNV	Gia Lai			
7	NV1474	Nguyễn Bá Thạch	25-03-1999		CVNV	Gia Lai			
8	NV1475	Trần Thị Ngọc Thu		10-10-1993	CVNV	Gia Lai			
9	NV1476	Phạm Thị Thanh Thủy		14-11-1984	CVNV	Gia Lai			
10	NV1477	Nguyễn Thị Thảo Trang		20-10-1988	CVNV	Gia Lai			
11	NV1478	Lê Thị Thùy Trang		24-01-2000	CVNV	Gia Lai			
12	NV1479	Hồ Phước Anh Tuấn	25-08-1992		CVNV	Gia Lai	x		
13	NV1480	Phan Trương Minh Uyên		16-11-1999	CVNV	Gia Lai			
14	NV1481	Hoàng Anh Vũ	11-04-1992		CVNV	Gia Lai			
15	NV1482	Phạm Nguyễn Hoài Vy		04-03-1995	CVNV	Gia Lai			
16	NV1483	Nguyễn Thị Ngọc Anh		07-05-1990	CVNV	KonTum			
17	NV1484	Nguyễn Đình Dũng	09-05-1997		CVNV	KonTum			
18	NV1485	Thân Thị Hậu		25-08-1992	CVNV	KonTum			
19	NV1486	Trần Thị Hương Hồng		20-08-1989	CVNV	KonTum	x		
20	NV1487	Bùi Thị Hữu Hương		25-12-1992	CVNV	KonTum			
21	NV1488	Nguyễn Tú Trinh		18-12-1997	CVNV	KonTum			



STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
22	NV1330	Nguyễn Bảo Chân		13-03-2000	CVNV	Ninh Thuận			
23	NV1331	Trịnh Ngô Thùy Dương		09-04-1996	CVNV	Ninh Thuận			
24	NV1332	Mai Chánh Đạt	07-11-1998		CVNV	Ninh Thuận			
25	NV1333	Võ Ngọc Mai Hoa		01-05-1998	CVNV	Ninh Thuận			
26	NV1334	Lê Vũ Hàn Mai		04-12-2000	CVNV	Ninh Thuận			
27	NV1335	Nguyễn Hải Ngân		02-06-1999	CVNV	Ninh Thuận			
28	NV1336	Nguyễn Trần Phương Nghi		28-04-1997	CVNV	Ninh Thuận			
29	NV1337	Lê Huỳnh Phương Nhung		24-09-2000	CVNV	Ninh Thuận			
30	NV1338	Trần Thị Kim Phụng		06-07-1989	CVNV	Ninh Thuận			
31	NV1339	Châu Thị Huỳnh Phương		23-10-1999	CVNV	Ninh Thuận			
32	NV1340	Lê Thị Phương Thùy		25-10-1991	CVNV	Ninh Thuận			
33	NV1341	Nguyễn Thị Anh Thư		18-04-1993	CVNV	Ninh Thuận			
34	NV1342	Nguyễn Thị Nhã Trang		09-07-1983	CVNV	Ninh Thuận		Con BB	
35	NV1343	Đàm Nguyễn Ngọc Trâm		16-02-2000	CVNV	Ninh Thuận			
36	NV1344	Phan Nguyễn Tường Vy		10-04-1992	CVNV	Ninh Thuận			



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 05; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 202, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1442	Lê Hoàng Phương Thảo		15-10-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
2	NV1443	Lê Thu Thảo		31-3-1990	CVNV	Quảng Ngãi			
3	NV1444	Nguyễn Thị Minh Thư		24-07-1993	CVNV	Quảng Ngãi			
4	NV1445	Lê Trần Hoài Thương		17-9-1990	CVNV	Quảng Ngãi	x		
5	NV1446	Võ Thị Thúy		10-6-1992	CVNV	Quảng Ngãi			
6	NV1447	Võ Thị Thùy		20-01-1996	CVNV	Quảng Ngãi			
7	NV1448	Lê Thị Như Thùy		10-01-1989	CVNV	Quảng Ngãi			
8	NV1449	Lê Thị Thùy Tiên		13/03/1992	CVNV	Quảng Ngãi			
9	NV1450	Nguyễn Thị Tiến		11-11-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
10	NV1451	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm		01-8-1989	CVNV	Quảng Ngãi			
11	NV1452	Hồ Thị Huyền Trang		30-08-1994	CVNV	Quảng Ngãi			
12	NV1453	Phạm Thị Trang		21-8-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
13	NV1454	Trần Thị Trang		24-6-1990	CVNV	Quảng Ngãi		Con TB	
14	NV1455	Trần Thị Diễm Trang		01-12-1991	CVNV	Quảng Ngãi			
15	NV1456	Hà Nguyễn Minh Tuấn	22-6-2000		CVNV	Quảng Ngãi			
16	NV1457	Đỗ Thị Hải Vân		21-9-1996	CVNV	Quảng Ngãi			
17	NV1458	Trương Thị Thu Vân		26-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
18	NV1459	Phan Thị Thanh Vi		05-7-1988	CVNV	Quảng Ngãi			
19	NV1460	Ngô Thị Tường Vi		25-03-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
20	NV1461	Trần Thị Tường Vi		01-01-1999	CVNV	Quảng Ngãi			
21	NV1462	Đặng Thị Thúy Vi		27-10-1995	CVNV	Quảng Ngãi		Con TB	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
22	NV1463	Nguyễn Vũ	17-7-1994		CVNV	Quảng Ngãi			
23	NV1464	Phạm Thị Hà Vy		27-10-2000	CVNV	Quảng Ngãi			
24	NV1465	Nguyễn Thị Tường Vy		17-6-1995	CVNV	Quảng Ngãi	x		
25	NV1466	Trương Thị Minh Ý		21-9-1994	CVNV	Quảng Ngãi			
26	NV1467	Nguyễn Phan Hoàng Yến		12-8-1994	CVNV	Quảng Ngãi			



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 06; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 203, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1345	Đinh Ngọc Dâng		02-09-2000	CVNV	Phú Yên			
2	NV1346	Đinh Thị Xuân Diệu		01-06-1993	CVNV	Phú Yên			
3	NV1347	Võ Dương Thùy Dung		04-08-2000	CVNV	Phú Yên			
4	NV1348	Nguyễn Thị Phương Duy		06-03-1992	CVNV	Phú Yên			
5	NV1349	Phan Ái Duyên		06-07-1993	CVNV	Phú Yên	x		
6	NV1350	Trần Hương Giang		25-04-1989	CVNV	Phú Yên			
7	NV1351	Đặng Nhật Hào	27-10-2000		CVNV	Phú Yên			
8	NV1352	Trương Trọng Hậu	08-10-1990		CVNV	Phú Yên			
9	NV1353	Nguyễn Thị Thu Hiếu		13-05-1979	CVNV	Phú Yên			
10	NV1354	Tô Thị Kim Hoài		05-08-1998	CVNV	Phú Yên			
11	NV1355	Huỳnh Thị Thu Hoài		13-02-1994	CVNV	Phú Yên			
12	NV1356	Cao Lê Minh Hưng	01-01-2000		CVNV	Phú Yên			
13	NV1357	Nguyễn Thị Mỹ Hương		19-07-1991	CVNV	Phú Yên			
14	NV1358	Hoàng Quốc Khánh	15-04-1996		CVNV	Phú Yên	x		
15	NV1359	Trần Việt Khoa	06-04-1992		CVNV	Phú Yên			
16	NV1360	Huỳnh Thị Thúy Kiều		16-09-1992	CVNV	Phú Yên		Con thương bình	
17	NV1361	Đào Thị Khánh Linh		09-01-1997	CVNV	Phú Yên			
18	NV1362	Nguyễn Thị Trúc Ly		26-03-1998	CVNV	Phú Yên			
19	NV1363	Nguyễn Thị Kiều Nhi		15-11-1992	CVNV	Phú Yên			
20	NV1364	Đặng Lưu Bích Phương		01-08-1990	CVNV	Phú Yên			

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
21	NV1365	Nguyễn Anh Quý	10-11-1999		CVNV	Phú Yên			
22	NV1366	Phan Thị Bích Thủy		01-06-1993	CVNV	Phú Yên			
23	NV1367	Lê Nữ Quỳnh Trang		08-12-1993	CVNV	Phú Yên			
24	NV1368	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		06-10-1994	CVNV	Phú Yên			
25	NV1369	Đàm Vũ Tường Vi		28-07-2000	CVNV	Phú Yên			
26	NV1370	Đặng Lê Trần Vũ	12-06-1989		CVNV	Phú Yên			





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 07; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 204, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1303	Trần Thị Hoàng Anh		21-3-1985	CVNV	Bình Định		Con TB	
2	NV1304	Nguyễn Thị Hồng Cẩm		01-8-1990	CVNV	Bình Định			
3	NV1305	Nguyễn Đình Can	22-9-2000		CVNV	Bình Định			
4	NV1306	Nguyễn Hoàng Duyên		01-7-1994	CVNV	Bình Định			
5	NV1307	Trần Thị Hoàng Dung		20-9-1994	CVNV	Bình Định			
6	NV1308	Đặng Thị Thu Hiền		19-4-1993	CVNV	Bình Định			
7	NV1309	Nguyễn Hữu Huy	21-02-1997		CVNV	Bình Định			
8	NV1310	Cao Thị Thúy Hằng		25-5-1998	CVNV	Bình Định			
9	NV1311	Đặng Huy Khôi	09-11-1991		CVNV	Bình Định			
10	NV1312	Phạm Thị Nở		20-10-1993	CVNV	Bình Định			
11	NV1313	Nguyễn Thị Kim Nguyệt		17-6-1995	CVNV	Bình Định			
12	NV1314	Nguyễn Xuân Phương	21-11-1999		CVNV	Bình Định			
13	NV1315	Nguyễn Thị Kim Thi		20-10-1992	CVNV	Bình Định	x		
14	NV1316	Phạm Huyền Trang		21-3-1996	CVNV	Bình Định			
15	NV1317	Bùi Thanh Vân		02-9-1990	CVNV	Bình Định			
16	NV1318	Hồ Nguyễn Sĩ Văn	01-01-2000		CVNV	Bình Định			
17	NV1319	Trần Tuấn Anh	24-6-1999		CVNV	Bình Định			
18	NV1320	Nguyễn Ngọc Bảo	12-6-1994		CVNV	Bình Định			
19	NV1321	Đặng Thu Hiền		02-10-1990	CVNV	Bình Định			
20	NV1322	Nguyễn Vũ Hoàng Linh		26-01-2000	CVNV	Bình Định			
21	NV1323	Thái Trần Tuyết Nhi		27-8-1998	CVNV	Bình Định			

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
22	NV1324	Đỗ Nhật Nam	07-8-1993		CVNV	Bình Định			
23	NV1325	Huỳnh Thị Kim Nhiên		29-10-1987	CVNV	Bình Định			
24	NV1326	Trương Nguyễn Nhật Quỳnh		28-10-1997	CVNV	Bình Định			
25	NV1327	Lê Thị Diệu Thoa		12-8-1993	CVNV	Bình Định			
26	NV1328	Nguyễn thị Thùy Trang		15-8-1991	CVNV	Bình Định			
27	NV1329	Trần Hoàng Thanh Xuân		02-02-1995	CVNV	Bình Định			





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
LOẠI C NĂM 2022

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC NAM TRUNG BỘ NĂM 2022

Phòng số 08; Vị trí dự thi: Chuyên viên Nghiệp vụ

Địa điểm: Phòng G8 - 205, Giảng đường G8 - Trường Đại học Nha Trang

Thời gian: Ca thi từ 07h00 - 09h30 ngày 13/11/2022

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NV1496	Nguyễn Hoàng Anh		26-03-1996	CVNV	Đắk Lắk			
2	NV1497	La Thị Duyên		12-06-1994	CVNV	Đắk Lắk			
3	NV1498	Lê Thị Hồng Giang		21-04-1999	CVNV	Đắk Lắk			
4	NV1499	Lê Thị Thu Hằng		01-08-1991	CVNV	Đắk Lắk			
5	NV1500	Đặng Hữu Hiếu	26-09-1993		CVNV	Đắk Lắk			
6	NV1501	Thái Thị Phi Hiếu		18-05-1985	CVNV	Đắk Lắk			
7	NV1502	Đỗ Thị Mai Lan		13-09-1996	CVNV	Đắk Lắk		DT Nùng	
8	NV1503	Cao Thế Thuỳ Linh		06-04-1994	CVNV	Đắk Lắk		Con đẻ người HDKC nhiệm CDHH	
9	NV1504	Trần Thị Loan		20-01-1992	CVNV	Đắk Lắk			
10	NV1505	Đoàn Thị Hồng Nhung		22-09-1994	CVNV	Đắk Lắk			
11	NV1506	Nguyễn Thị Kim Phụng		10-11-1995	CVNV	Đắk Lắk			
12	NV1507	Hoàng Xuân Tú	21-09-1997		CVNV	Đắk Lắk			
13	NV1508	Nguyễn Thị Phương Thuỳ		12-04-1993	CVNV	Đắk Lắk			
14	NV1509	Hà Tường Vi		28-06-1996	CVNV	Đắk Lắk			
15	NV1510	Hoàng Thị Quỳnh Mai		02-07-1991	CVNV	Đắk Lắk			
16	NV1511	Đặng Thị Ngọc Trâm		21-10-1994	CVNV	Đắk Lắk			
17	NV1512	Vương Thị Thảo		06-02-1998	CVNV	Đắk Lắk			
18	NV1489	Bùi Thị Quỳnh Anh		12-08-1991	CVNV	Lâm Đồng		Con thương bình	
19	NV1490	Nguyễn Thị Thu Hiền		15-01-1987	CVNV	Lâm Đồng			
20	NV1491	Trần Quốc Khánh	12-7-1993		CVNV	Lâm Đồng			

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh (Nam)	Ngày sinh (Nữ)	Vị trí dự tuyển	Đơn vị	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
21	NV1492	Nguyễn Thị Kim Ngân		02-07-1993	CVNV	Lâm Đồng			
22	NV1493	Nguyễn Ngọc Quỳnh		07-01-1991	CVNV	Lâm Đồng			
23	NV1494	Phan Thị Hà Vân		01-01-1997	CVNV	Lâm Đồng			
24	NV1495	Lê Thị Tường Vi		22-07-1999	CVNV	Lâm Đồng			

